

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2922*/TCT-CS
V/v: chính sách tiền thuê đất

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Trị.

Trả lời công văn số 1146/CT-NVDTPC ngày 29/3/2021 của Cục Thuế tỉnh Quảng Trị về chính sách tiền thuê đất đối với khu kinh tế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 26 Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế Khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị (có hiệu lực thi hành từ 04/02/2005 đến 15/01/2014);

- Căn cứ Điều 13, khoản 4 Điều 20 Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2014 đến 01/03/2018);

- Căn cứ khoản 4 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Căn cứ Điều 1, Điều 8, Điều 16 và Điều 17 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 3/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao;

- Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2018);

Căn cứ quy định nêu trên, việc xem xét, giải quyết ưu đãi tiền thuê đất thực hiện theo quy định của pháp luật từng thời kỳ, cụ thể:

- Khoản 1 Điều 26 Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12/01/2005 quy định ưu đãi tiền thuê đất bao gồm: (i) ưu đãi miễn tiền thuê đất (11 năm đầu) và (ii) ưu đãi về đơn giá thuê đất (bằng 30% giá thuê đất áp dụng cho các huyện miền núi tỉnh Quảng Trị kể từ năm thứ 12 trở đi);

- Điều 13 Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2021 quy định ưu đãi tiền thuê đất bao gồm: (i) ưu đãi miễn tiền thuê đất (theo quy định Nghị định số 142/2005/NĐ-CP và Nghị định số 121/2010/NĐ-CP) và (ii) ưu đãi về đơn giá thuê đất (giảm 70% tiền thuê đất, thuê mặt nước tính theo đơn giá thuê đất, thuê mặt nước áp dụng tại huyện có mức giá thuê đất, thuê mặt nước thấp nhất trong

địa bàn tỉnh theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tính từ năm nhà đầu tư hết thời gian được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất). Các dự án đầu tư đã được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư đang được hưởng chính sách ưu đãi cao hơn so với quy định tại Quyết định này, nếu đáp ứng đủ điều kiện về ưu đãi thì được tiếp tục được hưởng ưu đãi ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư cho thời gian còn lại.

- Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định việc miễn tiền thuê đất trong khu kinh tế thực hiện theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về ưu đãi đầu tư đối với khu kinh tế.

- Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 3/4/2017 của Chính phủ quy định mức ưu đãi miễn tiền thuê đất trong khu kinh tế tại khoản 6 Điều 8 của Nghị định. Đồng thời, theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP thì trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trong Khu kinh tế trước ngày Nghị định này và đang được hưởng ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật cao hơn quy định của Nghị định này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại.

- Quyết định số 01/2018/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 72/2013/QĐ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2018. Các dự án đầu tư đang được hưởng chính sách ưu đãi ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư đã được cấp hoặc đang được hưởng mức ưu đãi theo quy định tại Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg tiếp tục thực hiện các ưu đãi đó cho thời gian còn lại của dự án.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Quảng Trị căn cứ quy định nêu trên và hồ sơ cụ thể để thực hiện chính sách ưu đãi tiền thuê đất tại Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Quảng Trị được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Xuân Bách (để b/c);
- Vụ CST, Cục QLCS, Vụ PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS.

b an

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
TRƯỞNG**



Hoàng Thị Hà Giang